

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: Nâng cấp, mở rộng giao thông thôn An Cửu;  
Tuyến từ đường liên xã đến Sân kho xóm 8  
Địa điểm xây dựng: xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 6505/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND huyện phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2023 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 4849/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND huyện Tuy Phước về Chủ trương đầu tư công trình: Nâng cấp, mở rộng giao thông thôn An Cửu; Tuyến từ đường liên xã đến Sân kho xóm 8;*

*Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của UBND xã Phước Hưng về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2023 đối với các nguồn vốn được phân cấp cho xã quản lý;*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng giao thông thôn An Cửu; Tuyến từ đường liên xã đến Sân kho xóm 8 do Liên danh Công ty TNHH XDTH Tiến Phát và Công ty TNHH TVXD Thái Hoà lập, được Công ty TNHH TVXD Thương mại Phúc Nguyên và Công ty TNHH Kỹ thuật Thiên Kim thẩm tra tại Văn bản số 25/TVXD-PN ngày 25/8/2023 và Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 127/PKT&HT-KQTD ngày 20/9/2023;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Hưng tại Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 26/9/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 484/BC-PTCKH ngày 23/10/2023.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp, mở rộng giao thông thôn An Cửu; Tuyến từ đường liên xã đến Sân kho xóm 8, với các nội dung như sau:

**1. Tên công trình:** Nâng cấp, mở rộng giao thông thôn An Cửu; Tuyến từ đường liên xã đến Sân kho xóm 8.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

**3. Chủ đầu tư:** UBND xã Phước Hưng.

**4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông, đảm bảo ATGT cho các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến, phục vụ công tác giao thương và buôn bán của người dân trong xã; đồng thời góp phần hoàn thành Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã.

**4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:**

- Tổng chiều dài tuyến đường xây dựng  $L = 1.366,76$  m.

+ Số làn xe: 01.

+ Vận tốc thiết kế: 30 Km/h.

+ Tải trọng trục thiết kế: 6,0 Tấn/Trục.

+ Bề rộng nền đường:  $B_n = 6,0$ m.

+ Bề rộng mặt đường:  $B_m = 5,0$ m.

+ Dốc ngang mặt đường:  $i_m = 2,0\%$ .

+ Dốc ngang lề đường:  $i_l = 4,0\%$ .

- Nền đường bằng đất cấp phối sỏi đòi đầm chặt K95.

- Mặt đường BTXM M300 đá 2x4 dày 20cm trên lớp bạt nhựa lót đáy.

- Nút giao thiết kế đơn giản, là nút giao cùng mức. Bố trí cọc mốc trên tuyến.

- Công trình trên tuyến: Bố trí các công hộp qua đường bằng BTCT M200 đá 1x2, mặt công BTCT M300 đá 1x2.

- Thiết kế an toàn giao thông trên tuyến.

**\* Phần di dời đường dây 0,4kV**

- Hiện trạng:

+ Cột C2 nằm trong phạm vi xây dựng điểm khu dân cư nên cần thiết phải di dời. Kết cấu cột 2 ly tâm 10m, xà đỡ 0,4kV.

+ Cột C3 nằm trong phạm vi xây dựng điểm khu dân cư nên cần thiết phải di dời. Kết cấu cột ly tâm 8,4m, xà đỡ 0,4kV.

+ Cột C4 nằm trong phạm vi xây dựng điểm khu dân cư nên cần thiết phải di dời. Kết cấu cột ly tâm 8,4m, xà đỡ 0,4kV.

- Giải pháp di dời:

+ Cột C2 cắt nhỏ thu hồi di dời lên vỉa hè đã quy hoạch cách mép đường 0,5m. Kết cấu cột 2LT-8,5m, móng cột MT-3G, tiếp địa Rll-4C, xà 0,2kV.

+ Cột C3 cắt nhỏ thu hồi di dời lên lề đường đã quy hoạch cách mép đường 0,5m. Kết cấu cột LT-8,5m, móng cột MT-1, tiếp địa Rll-4C, xà 0,2kV.

+ Cột C4 cắt nhỏ thu hồi di dời lên lề đường đã quy hoạch cách mép đường 0,5m. Kết cấu cột 2LT-8,5m, móng cột MT-3G, tiếp địa Rll-4C, xà 0,2kV.

+ Chèn thêm khoảng cột C3A cách mép đường 0,5m. Kết cấu cột 2LT-8,5m, móng cột MT-3G, tiếp địa Rll-4C, xà 0,2kV.

+ Thay dây dẫn LV ABC 4x95mm<sup>2</sup> đoạn từ C2 đến C4 với chiều dài L=88m.

- Giải pháp kỹ thuật chính như sau:

+ Cột: Sử dụng cột bê tông ly tâm loại BTLT-8,5m- PC.I-160-5.

+ Móng cột: dùng móng khối BTCT M150 đá 2x4 đúc tại chỗ, gồm các loại: MT-1 và MT-3G.

+ Tiếp địa lắp lại: sử dụng tiếp địa cọc tia hỗn hợp loại Rll-3C gồm 03 cọc thép tròn phi 18 mỗi cọc dài 2,4m chôn sâu cách mặt đất tự nhiên 0,8m. Liên kết giữa các cọc bằng thép tròn CT3 d10 mạ kẽm nhúng nóng.

+ Dây dẫn: Sử dụng dây nhôm bọc xoắn ABC 4x95mm<sup>2</sup>.

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng:** Liên danh Công ty TNHH XDTH Tiến Phát và Công ty TNHH TVXD Thái Hoà.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:**

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước.

- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế.

**7. Loại, nhóm dự án:**

- Công trình giao thông, nhóm C.

- Cấp công trình chính: cấp IV.

**8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Liên danh Công ty TNHH XDTH Tiến Phát và Công ty TNHH TVXD Thái Hoà lập, được Công ty TNHH TVXD Thương mại Phúc Nguyên và Công ty TNHH Kỹ thuật Thiên Kim thẩm tra tại Văn bản số 25/TVXD-PN ngày 25/8/2023 và Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 127/PKT&HT-KQTĐ ngày 20/9/2023.

**9. Tổng mức đầu tư: 5.850.908.000 đồng.**

(Bằng chữ: Năm tỷ, tám trăm năm mươi triệu, chín trăm lẻ tám nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.873.604.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 148.290.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 411.771.000 đồng;
- Chi phí khác: 138.628.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 278.615.000 đồng.

**10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024.**

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Hưng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

**13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:** Không.

**14. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

**15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn Quản lý dự án	148.290.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/ 2023	Trọn gói	Theo thời gian XL
2	Tư vấn giám sát thi công	156.623.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/ 2023	Trọn gói	Theo thời gian XL

3	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSĐT	17.210.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/2023	Trọn gói	20 ngày
4	Tư vấn thẩm định HSMT và thẩm định KQ LCNT	4.512.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý IV/2023	Trọn gói	10 ngày
3	Toàn bộ khối lượng xây lắp	4.900.052.000 (Trong đó, CP xây dựng: 4.873.604.000; CP đảm bảo ATGT: 26.448.000)	NSNN	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý IV/2023	Trọn gói	90 ngày
<b>Tổng cộng: 5.226.687.000 đồng</b>								

**Điều 2.** Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Hưng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hưng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**